

Bản án số: **78/2025/HS-ST**

Ngày 28 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Tuấn

Ông Tòng Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Xuân Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Tr**, sinh năm 1993; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản H, xã N Ng, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Ng, sinh năm 1962 và bà Lường Thị X, sinh năm 1961; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 25/9/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: 14 tháng tù. Ngày 20/7/202 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại phân trại Trại giam Mường Thanh Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 19/7/2025 cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/7/2025, Lò Văn Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 799.51 đi từ nhà ở bản H, xã N Ng, tỉnh Đ sang bản Huổi Chung, nước

Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 06 giờ ngày 19/7/2025, Tr đến khu vực đường trong bản Huổi Chung, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào thì gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine và 01 túi Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, Tr cất ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Hồi 11 giờ cùng ngày, khi Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 799.51 về đến khu vực bản Na U, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang - Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải Tr đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 9,12 gam Heroine và 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 85 viên Methamphetamine, có khối lượng 8,85 gam. Tổng khối lượng 02 chất ma túy là 17,97 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 9,12 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 8,89 gam; 8,85 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 7,74 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu xanh; 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 799.51, kèm 01 chìa khóa xe, Tr mượn của anh Lò Văn Tư, trú tại bản H, xã N Ng, tỉnh Đ, việc Tr sử dụng xe vào việc phạm tội anh Tư không biết. Ngày 16/9/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên, kèm 01 chìa khóa xe cho anh Tư.

Tại bản kết luận giám định số: 703/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng: 9,12gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, túy STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 8,89 gam Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng: 8,85 gam. Viên hồng phiên gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 có khối lượng 8,85 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 7,74 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSKV2 ngày 17/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn Tr về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn Tr từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): 9,12 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 8,89 gam; 8,85 gam Methamphetamine đã

gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 7,74 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu xanh;

Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 16/9/2025 Cơ quan điều tra.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma túy; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 11 giờ ngày 19/7/2025 tại khu vực Bản Na U, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên, Lò Văn Tr có hành vi cất giấu trái phép trên người 9,12 gam Heroine cùng 8,85 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 17,97 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Lò Văn Tr đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249/BLHS.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội trong các Tr hợp sau đây, thì phạt tù từ 05 năm đến 10 năm;

... n) Hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc Tr hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo sống với bố mẹ, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 9,12 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 8,89 gam và 8,85 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ giám định, sau giám định hoàn lại 7,74 gam; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu xanh;

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 799.51, kèm 01 chìa khóa xe, Truộm của anh Lò Văn Tư, trú tại bản H, xã N Ng, tỉnh Đ, việc Tr sử dụng xe vào việc phạm tội anh Tư không biết. Ngày 16/9/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên, kèm 01 chìa khóa xe cho anh Tư. Xét thấy việc trả xe của Cơ quan điều tra là có căn cứ, do vậy HĐXX chấp nhận.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào không biết tên, địa chỉ, ở bản Huổi Chung, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Việc mua bán ma túy chỉ mình bị cáo biết, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra và không có căn cứ để xử lý bị cáo về hành vi xuất, nhập cảnh trái phép. Do vậy HĐXX không xem xét xử lý.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn Tr **08 (Tám) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (19/7/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 8,89 gam Heroine còn sau giám định; 7,74 gam Methamphetamine hoàn sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi nilon màu xanh;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên).

Chấp nhận biên bản trao trả tài sản cho chủ sở hữu ngày 16/7/2025

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2025)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- Công an tỉnh ĐB (PC04, PV06);
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phân trại Trại tạm giam Mường Thanh;
- Phòng THADS Khu vực 2-ĐB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND HDB;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an HDB;
- Cơ quan THAHS HDB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS HDB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

